

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt
giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp theo Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

2. Xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Đề án phát triển TTKDTM trên địa bàn tỉnh phù hợp với chủ trương, định hướng, chính sách của Đảng và nhà nước về phát triển dịch vụ tài chính, ngân hàng và mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2022-2025.

3. Xác định nhiệm vụ cụ thể, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Đề án phát triển TTKDTM, đảm bảo triển khai kịp thời, phối hợp chặt chẽ, thông tin báo cáo thông suốt, giám sát, theo dõi tiến độ hoàn thành nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tạo sự chuyên biến tích cực về TTKDTM trong nền kinh tế với mức tăng trưởng cao, đưa việc sử dụng các phương tiện TTKDTM trong xã hội thành thói quen của người dân ở khu vực đô thị và từng bước phát triển ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; giảm chi phí xã hội liên quan đến tiền mặt.

b) Ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) để nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng thanh toán, dịch vụ TTKDTM, đáp ứng nhu cầu thanh toán một cách thuận tiện, hiệu quả của tổ chức, cá nhân.

c) Đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động TTKDTM; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng và hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý Nhà nước, minh bạch hóa các giao dịch thanh toán

trong nền kinh tế, góp phần tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tội phạm kinh tế, phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

2. Mục tiêu cụ thể đến cuối năm 2025

a) Thanh toán không dùng tiền mặt trong thương mại điện tử đạt 50%.

b) Từ 80% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

c) Tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ thanh toán của người dân, tăng số lượng điểm chấp nhận TTKDTM.

d) Mục tiêu tăng trưởng sử dụng phương tiện, dịch vụ TTKDTM:

- Tốc độ tăng trưởng bình quân về số lượng và giá trị giao dịch TTKDTM đạt 20 - 25%/năm;

- Tốc độ tăng trưởng bình quân về số lượng giao dịch qua kênh điện thoại di động đạt 50 - 80%/năm và giá trị giao dịch đạt 80 - 100%/năm;

- Tốc độ tăng trưởng bình quân về số lượng và giá trị giao dịch qua kênh Internet đạt 35 - 40%/năm;

- Tỷ lệ cá nhân, tổ chức sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử đạt 40%.

đ) Mục tiêu TTKDTM đối với dịch vụ công:

- Đối với dịch vụ thu ngân sách nhà nước: 90% -100% số doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh, cá nhân có phát sinh nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ thuế, lệ phí nộp thuế bằng phương thức TTKDTM.

- Đối với dịch vụ thanh toán tiền điện: 80- 90% số đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức TTKDTM.

- Đối với dịch vụ thanh toán tiền nước: 80% số đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn đô thị thanh toán tiền nước bằng phương thức TTKDTM.

- Đối với dịch vụ thanh toán học phí: Từ 90 - 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn đô thị chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức TTKDTM; từ 90 - 100% các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn đô thị triển khai thanh toán học phí trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Đối với dịch vụ thanh toán viện phí: 90% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn đô thị chấp nhận thanh toán dịch vụ y tế bằng phương thức TTKDTM.

- Đối với dịch vụ chi trả an sinh xã hội: 60% số người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn đô thị được chi trả thông qua các phương thức TTKDTM.

III. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT GIAI ĐOẠN 2022-2025

1. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các cơ chế, chính sách về phát triển TTKDTM

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực thanh toán, trong đó, chú trọng tuyên truyền, triển khai các chính sách mới về thanh toán và các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy TTKDTM.

- Tham gia góp ý, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành, cũng như góp ý xây dựng các quy định pháp luật mới nhằm hoàn thiện khung pháp lý, hỗ trợ phát triển TTKDTM.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, quản lý, giám sát của các cấp chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án phát triển TTKDTM của các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh; kịp thời chấn chỉnh các đơn vị thực hiện chưa hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch.

- Thực hiện lồng ghép các giải pháp phát triển TTKDTM trong các Đề án, Chương trình, Kế hoạch của tỉnh, để gắn kết, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện.

2. Nâng cấp, phát triển hạ tầng thanh toán hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả và có khả năng kết nối, tích hợp với các hệ thống khác.

- Đối với các chi nhánh ngân hàng thương mại (NHTM), tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán: Hoàn thiện, nâng cấp hệ thống ngân hàng lõi (Core Banking), hệ thống thanh toán nội bộ đảm bảo kết nối, tích hợp với các hệ thống thanh toán quan trọng, hạ tầng kỹ thuật của các tổ chức cung ứng dịch vụ công và các hệ thống khác để cung ứng dịch vụ thanh toán một cách thuận tiện, hiệu quả cho tổ chức, cá nhân.

- Đối với các doanh nghiệp viễn thông: phát triển nền tảng thanh toán trực tuyến, trong đó chú trọng hạ tầng kỹ thuật: Hạ tầng kết nối mạng internet, phủ sóng di động, internet cáp quang tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; hạ tầng nền tảng tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu và kết nối liên thông với các hệ thống khác; nền tảng công nghệ (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn...) để nhận biết và xác thực khách hàng khi đăng ký và sử dụng dịch vụ Mobile – Money.

3. Phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0

a) Nghiên cứu, ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 để phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên nền tảng số hóa, đảm bảo an toàn, bảo mật, mang lại sự thuận tiện cho người sử dụng

- Đẩy mạnh ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên thiết bị di động như: Thanh toán qua QR Code, mã hóa thông tin thẻ, thanh toán di động, thanh toán phi tiếp xúc, ví điện tử.

- Khuyến khích đầu tư phát triển để nâng cao chất lượng, gia tăng chức năng, tiện ích trên các thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ (ATM, POS); sắp xếp hợp lý, hiệu quả mạng lưới ATM, POS trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp và đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Tiếp tục phát triển dịch vụ thẻ ngân hàng, cung ứng các dịch vụ gia tăng khác; tập trung triển khai hoàn thành chuyển đổi thẻ ngân hàng từ thẻ từ sang thẻ chip, đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán thẻ, gia tăng dịch vụ, tạo thuận lợi kết nối với các hệ thống thanh toán khác.

b) Phát triển thanh toán điện tử trong thương mại điện tử

Hoàn thiện, tăng cường kết nối, tích hợp giữa hạ tầng thanh toán điện tử của chi nhánh NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán với hạ tầng của các đơn vị chấp nhận thanh toán, đáp ứng tốt hơn yêu cầu thanh toán điện tử trong thương mại điện tử, tại các điểm bán lẻ và thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ trực tuyến; phát triển các tiện ích thanh toán trên thiết bị di động để thúc đẩy thương mại điện tử phát triển.

c) Phát triển TTKDTM ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa

- Tổ chức triển khai hoạt động đại lý ngân hàng, cho phép các tổ chức không phải ngân hàng triển khai hoạt động đại lý thanh toán ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo theo quy định.

- Khuyến khích phát triển các sản phẩm, dịch vụ TTKDTM phù hợp với hành vi tiêu dùng ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Tận dụng hạ tầng, dữ liệu, mạng lưới viễn thông, giảm các chi phí xã hội để phát triển, mở rộng kênh TTKDTM trên thiết bị di động ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo gắn với việc triển khai dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile – Money). Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông triển khai các giải pháp/chiến lược cung ứng (miễn phí hoặc có điều kiện) thiết bị smartphone cho các đối tượng người dân nghèo, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo... tạo điều kiện để người dân có tài khoản thuê bao di động được tiếp cận dịch vụ internet và dịch vụ Mobile – Money.

4. Đẩy mạnh thanh toán điện tử trong dịch vụ hành chính công

- Tiếp tục hoàn thiện kết nối giữa hạ tầng thanh toán điện tử của các chi nhánh NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán với hạ tầng các cơ quan thuế, hải quan, kho bạc để phục vụ yêu cầu phối hợp thu ngân sách nhà nước, tăng cường triển khai chi ngân sách nhà nước bằng phương thức TTKDTM.

- Đẩy mạnh triển khai thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4; tăng cường kết nối giữa các chi nhánh NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống một cửa điện tử của các sở, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan, nhằm đơn giản hóa thủ tục và tạo điều kiện thanh toán điện tử đối với các khoản nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ thuế, phí và lệ phí, thanh toán hóa đơn điện, nước, học phí, viện phí.

- Các đơn vị cung ứng dịch vụ công tiếp tục xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu để kết nối, chia sẻ thông tin với các chi nhánh NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán để phục vụ TTKDTM; đẩy mạnh triển khai kết nối và cung cấp dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; khuyến khích các trường học, bệnh viện, công ty điện, nước, vệ sinh môi trường, viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị phối hợp với các chi nhánh NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức TTKDTM.

- Triển khai các giải pháp để hoàn thiện hạ tầng, cơ sở dữ liệu, thúc đẩy thanh toán điện tử trong các chương trình trợ cấp an sinh xã hội, chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán

- Tăng cường cơ chế hợp tác, phối hợp, trao đổi thông tin giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi với Cơ quan công an và các đơn vị liên quan để kịp thời phát hiện, phòng ngừa, điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thanh toán; chia sẻ thông tin về tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm trong hoạt động thanh toán để kịp thời cảnh báo, khuyến nghị với các chi nhánh NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trên địa bàn tỉnh, người sử dụng dịch vụ, nhằm ngăn chặn, phòng ngừa nguy cơ lợi dụng hoạt động thanh toán cho các hoạt động bất hợp pháp.

- Các chi nhánh NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật, nhằm ngăn ngừa rủi ro phát sinh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ.

- Tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố trong hoạt động TTKDTM, thanh toán điện tử, trung gian thanh toán theo các quy định hiện hành nhằm đảm bảo hoạt động thanh toán trên địa bàn tỉnh an toàn, hiệu quả.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn và bảo vệ người tiêu dùng trong TTKDTM

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn về TTKDTM, thanh toán điện tử

- Xây dựng kế hoạch, triển khai tuyên truyền qua các kênh, loại hình truyền thông như: Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng/Trang thông tin điện tử tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương; xuất bản phẩm...

- Xây dựng, triển khai các chương trình tập huấn trên địa bàn tỉnh cho các bên liên quan về các nội dung TTKDTM, thanh toán điện tử để nâng cao kiến thức và truyền tải hiệu quả đến công chúng.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức liên quan khác trong việc triển khai các chương trình truyền thông nhằm thúc đẩy TTKDTM, thanh toán điện tử trong khu vực dân cư, dịch vụ hành chính công.

- Vận động, khuyến khích các chi nhánh NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, các doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh có các hình thức khuyến khích như miễn, giảm phí, khuyến mãi, giảm giá... đối với khách hàng khi sử dụng các phương thức TTKDTM để thanh toán hàng hóa, dịch vụ.

b) Bảo vệ người tiêu dùng trong TTKDTM

Tiếp tục triển khai công tác truyền thông, giáo dục về các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong TTKDTM, thanh toán điện tử đối với người sử dụng dịch vụ; phối hợp giải đáp thắc mắc, xử lý khiếu nại nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi

- Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai, theo dõi thực hiện các mục tiêu, giải pháp tại kế hoạch này.

- Chỉ đạo các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn tỉnh:

+ Triển khai thực hiện cung ứng các loại hình dịch vụ, sản phẩm TTKDTM trên địa bàn theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Tiếp tục triển khai dịch vụ thẻ ngân hàng, cung ứng các dịch vụ gia tăng khác; tập trung triển khai hoàn thành chuyển đổi thẻ ngân hàng từ thẻ từ sang thẻ chip, đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán thẻ, gia tăng dịch vụ, tạo thuận lợi kết nối với các hệ thống thanh toán khác.

+ Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các sản phẩm, dịch vụ và quy trình, thủ tục TTKDTM; tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ TTKDTM.

- Tiếp nhận, xử lý thông tin người dân, doanh nghiệp cung cấp, phản ánh về các hành vi gian lận, giả mạo, lừa đảo trong hoạt động TTKDTM qua Ngân hàng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố trong hoạt động TTKDTM, thanh toán điện tử, trung gian thanh toán, đảm bảo hoạt động thanh toán an toàn, hiệu quả; phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan chức năng áp dụng các biện pháp phòng ngừa rủi ro, bảo vệ quyền lợi của khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán; đấu tranh xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thanh toán điện tử, TTKDTM.

- Phối hợp các cơ quan truyền thông đại chúng địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, đào tạo hướng dẫn về TTKDTM đến người dân, doanh nghiệp bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

2. Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi

- Tiếp tục ứng dụng đẩy mạnh TTKDTM phục vụ thu, nộp ngân sách trên địa bàn; phối hợp với các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn để trao đổi thông tin, lắp đặt các thiết bị chấp nhận thẻ hỗ trợ công tác thu ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt việc theo dõi thanh toán, quyết toán bằng phương thức giao dịch điện tử đối với các khoản chi từ ngân sách theo đúng quy định.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp nộp thuế, phí, lệ phí, phạt vi phạm hành chính... thông qua phương thức TTKDTM.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

3. Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng tập trung cho các giao dịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với Kho bạc nhà nước, các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn để thống nhất các giải pháp trao đổi thông tin, đầu tư hạ tầng thanh toán điện tử để hỗ trợ công tác quản lý thu thuế; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, doanh nghiệp và người dân thực hiện đa dạng, linh hoạt các dịch vụ TTKDTM trong việc thu, nộp thuế điện tử.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện nộp thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác vào ngân sách nhà nước bằng phương thức TTKDTM.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chuẩn hóa thông tin dữ liệu về người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp để kết nối với các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn, Bưu điện tỉnh thúc đẩy TTKDTM trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động, khuyến khích người hưởng nhận các chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp qua tài khoản ngân hàng.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

5. Sở Lao động - Thương binh và xã hội

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo các đơn vị, tổ chức liên quan phối hợp với các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn triển khai việc trả lương hưu, trợ cấp xã hội bằng phương thức TTKDTM cho các đối tượng thụ hưởng, phù hợp với điều kiện và nhu cầu người hưởng.

- Phối hợp với các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn trong việc chi trả các khoản chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và bảo trợ xã hội qua tài khoản ngân hàng.

- Chỉ đạo các Cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực phối hợp, kết nối với các ngân hàng để đẩy mạnh thanh toán học phí bằng phương thức TTKDTM.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

6. Sở Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh tích cực phối hợp với các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn triển khai thực hiện việc thanh toán giá dịch vụ khám, chữa bệnh qua Ngân hàng; lắp đặt các thiết bị chấp nhận thẻ để thanh toán các khoản viện phí nhanh chóng, tiết kiệm được thời gian khám chữa bệnh.

- Tuyên truyền, khuyến khích, vận động hướng dẫn cho người dân về TTKDTM bằng các hình thức phù hợp.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện đẩy mạnh việc thanh toán học phí bằng phương thức TTKDTM.

- Tuyên truyền những tiện ích của TTKDTM tới phụ huynh, học sinh; vận động thực hiện nộp học phí bằng phương thức TTKDTM.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

8. Sở Công Thương

- Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thương mại điện tử theo Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thúc đẩy, phát triển sử dụng dịch vụ TTKDTM trong hoạt động thương mại điện tử.

- Chủ động triển khai các biện pháp khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, tạo lập nền tảng cho phát triển các dịch vụ thanh toán điện tử; khuyến khích các cơ sở bán lẻ hàng hoá, dịch vụ chấp nhận và sử dụng các phương tiện TTKDTM.

- Vận động, khuyến khích các doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ có các hình thức khuyến mãi đối với khách hàng khi sử dụng các phương thức TTKDTM để thanh toán hàng hóa, dịch vụ.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

9. Sở Xây dựng

- Chỉ đạo các đơn vị cấp nước trên địa bàn thực hiện thu tiền nước bằng phương thức TTKDTM.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở chủ động tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp

luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến TTKDTM, thanh toán điện tử tới công chúng, người dân vùng sâu, vùng xa, nông thôn, người tiêu dùng ít có cơ hội tiếp xúc với công nghệ... Đa dạng hoá các hình thức thông tin tuyên truyền, phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, đảm bảo thông tin được tiếp cận đến đông đảo người dân.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương, các tổ chức liên quan khác trong việc triển khai các chương trình truyền thông nhằm thúc đẩy TTKDTM, thanh toán điện tử trong khu vực dân cư, dịch vụ hành chính công.

- Chỉ đạo các công ty viễn thông tận dụng hạ tầng, dữ liệu, mạng lưới viễn thông, giảm các chi phí xã hội để phát triển, mở rộng kênh TTKDTM trên thiết bị di động, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa gắn với việc triển khai dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile – Money) trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

11. Công an tỉnh

- Tăng cường trao đổi thông tin với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi và các đơn vị liên quan về tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm lợi dụng hoạt động TTKDTM; từ đó có hình thức tuyên truyền, cảnh báo, khuyến nghị để đảm bảo an ninh, an toàn, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động TTKDTM.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu, đề xuất các đơn vị có liên quan xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật, cơ chế giải quyết tranh chấp phát sinh nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của các bên trong hoạt động TTKDTM.

- Áp dụng thống nhất việc định danh các khoản thu phạt vi phạm hành chính, tăng cường kết nối với Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi, các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh ứng dụng các phương thức TTKDTM trong thu phạt vi phạm hành chính, thu phí, lệ phí theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

12. Văn phòng UBND tỉnh

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh đẩy mạnh thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4; tăng cường kết nối giữa các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn với cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống một cửa điện tử nhằm đơn giản hóa thủ tục và tạo điều kiện thanh toán điện tử đối với các phí, lệ phí.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

13. Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh

- Xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu để kết nối, chia sẻ thông tin với các Ngân hàng để phục vụ TTKDTM; đẩy mạnh triển khai kết nối và cung cấp dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

14. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép các nội dung về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt vào các đề án, dự án, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh thanh toán, quyết toán ngân sách nhà nước và các dịch vụ công bằng hình thức TTKDTM.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích, phổ biến kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cá nhân, hộ gia đình thực hiện tốt việc TTKDTM.

- Tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

15. Công ty Điện lực Quảng Ngãi triển khai các giải pháp đẩy mạnh TTKDTM đối với dịch vụ thu tiền điện đảm bảo thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này được sử dụng từ các nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách và các nguồn kinh phí tài trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể tăng cường phối hợp, tuyên truyền, vận động cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh tích cực đẩy mạnh TTKDTM; giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong TTKDTM; tham gia, đề xuất, góp ý sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến TTKDTM. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; chủ động xây dựng kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép các nội dung về phát triển TTKDTM vào các đề án, kế hoạch, chương trình hoạt động hàng năm của đơn vị; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; phối hợp thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền đẩy mạnh TTKDTM trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng tháng trước ngày 05 tháng 12 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo UBND tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, tham mưu cấp có thẩm quyền tổ chức tổng kết vào cuối năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh, trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công ty Điện lực Quảng Ngãi;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: C, PCVP, các phòng, ban, đơn vị, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHphap522.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên